

Số: 10/QĐ-TA

Tân Hồng, ngày 29 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Lê Văn Cư.
- Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thị Mỹ Hương.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 10/QĐ-TA ngày 21 tháng 6 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Hà Văn C; Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1993.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Hòa hảo.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

Tiền án: không.

Tiền sự: Không.

Con ông Hà Văn Út Nhỏ và bà Thái Thị Nạnh.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn Tàn, Phó trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Bùi Minh Hậu, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN THẤY:

- Ngày 28 tháng 02 năm 2017, Hà Văn C bị UBND xã T ra quyết định số 23/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP với thời gian là 06 tháng, do C nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamin.

Đến ngày 28 tháng 8 năm 2017, Hà Văn C chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn được UBND xã T cấp giấy chứng nhận số 01/GCN-UBND.

Sau đó vào ngày 31 tháng 5 năm 2018, Hà Văn C tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện T lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị Trung tâm y tế huyện T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với C, kết quả Hà Văn C dương tính với ma túy Methamphetamin. Đồng thời Công an huyện T lập biên bản ghi lời khai Hà Văn C và ngày 01 tháng 6 năm 2018 C có bản tường trình tự khai và về việc sử dụng ma túy.

Ngày 01 tháng 6 năm 2018, Công an huyện T lập biên bản xác minh tình trạng cư trú, kết quả xác nhận Hà Văn C, sinh năm 1993, đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại ấp Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đ. Đồng thời Công an huyện T ra Thông báo số: 10/TB-CAH (HS) ngày 01 tháng 6 năm 2018 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn C và có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân xã T ra quyết định giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018, Công an huyện T có văn bản đề nghị Trưởng Phòng Tư pháp huyện T kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C.

Sau khi kiểm tra hồ sơ ngày 07 tháng 6 năm 2018, Phòng Tư pháp huyện T có văn bản gửi Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ nêu trên là đã đảm bảo tính pháp lý để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn C thời hạn từ 12 đến 16 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán được phân công đã thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Hà Văn C đã nghiện ma túy (sử dụng chất dạng methamphetamin) đã được Trung tâm y tế huyện T xác định. Hà Văn C đã đủ 18 tuổi trở lên, hiện đang sinh sống tại ấp Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đ, đã được Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng C vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn C. Vì vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T.

- Đối với người bị đề nghị tại phiên họp: Hà Văn C thừa nhận có sử dụng ma túy, loại ma túy đá methamphetamin, hiện nay đã đủ 18 tuổi trở lên, đang cư trú tại ấp Dinh Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đ. Trước đây C đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình nhưng sau khi chấp hành xong thì C tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nay C đồng ý cai nghiện cho bản thân nhưng xin được quản lý tại địa phương để được lao động phụ giúp gia đình vì mẹ tuổi đã già và vợ đang mang thai.

XÉT THẤY:

Tại phiên họp hôm nay, qua trình bày của đại diện cơ quan đề nghị, phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, xét thấy:

Hà Văn C thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn C đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về nội dung: Xét thấy, tại phiên họp hôm nay, đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn C thời hạn từ 12 đến 16 tháng là có căn cứ phù hợp pháp luật. Bởi lẽ, Hà Văn C đã thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy được UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, sau khi chấp hành xong C tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy thì Hà Văn C đã đủ 18 tuổi trở lên, có hộ khẩu thường trú tại ấp Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

Tình trạng nghiện ma túy là vấn nạn của xã hội hiện nay, là tiền đề làm phát sinh nhiều tội phạm, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bản thân Hà Văn C đã được chính quyền địa phương giáo dục để sau khi chấp hành xong trở thành công dân tốt cho xã hội nhưng trái lại C không siêng năng lao động để chăm lo tương lai cho mình mà sa ngã, tiếp tục vướng vào nghiện ngập ma túy đó đó không chấp nhận yêu cầu của C xin được cai nghiện tại địa phương. Để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho C để C tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội nên phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để có đủ điều kiện cai nghiện và giáo dục C có được sức khỏe tốt, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hà Văn C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T là cần thiết theo quy định tại các điều 6, 95, 96, 103 và 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 22 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Xét lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có cơ sở nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hà Văn C tự nguyện khai báo về hành vi vi phạm sử dụng chất ma túy là phù hợp theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Do đó, nghĩ nên có xem xét giảm nhẹ một phần thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc cho C.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn C, sinh năm 1993.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành: Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đ.

4. Hà Văn C có quyền khiếu nại, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T phối hợp với Công an huyện T.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Người bị áp dụng: Hà Văn C;
- Trưởng Công an huyện T;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH huyện T;
- UBND xã T;
- Cơ sở Điều trị nghiện tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Cư